|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

|  |  |
| --- | --- |
| Số: /TTr-UBND |  *Quảng Bình, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Nghị quyết Quy định mức hưởng**

**phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, trợ cấp**

**ngày công lao động cho lực lượng dân quân**

 Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22/11/2019; Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ (DQTV) về xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với DQTV; Đề án số 182/ĐA-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho DQTV tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2026.

UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân với những nội dung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Trước yêu cầu nhiệm vụ của lực lượng dân quân trong tình hình mới và theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ; Khoản 2, Điều 8 quy định mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng và điểm a Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP quy định mức trợ cấp ngày công lao động cho dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế do UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định; vì vậy UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông quy Quy định mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân là rất cần thiết để bảo đảm kịp thời chế độ chính sách cho các hoạt động của lực lượng dân quân.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Bảo đảm đầy đủ chế độ định mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân theo đúng quy định của pháp luật DQTV, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả huấn luyện, hoạt động của lực lượng dân quân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2. Quan điểm**

Bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân theo đúng quy định của Pháp luật trong tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, điều hành, quản lý của chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức; quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng về quốc phòng, quân sự trong giai đoạn mới. Nhằm xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh và rộng khắp, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở, sức mạnh tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Bộ CHQS tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng, trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân; lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh, ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 2454/STC-NS ngày 22/7/2021, của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1723/BC-STP ngày 23/7/2021 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết, trên cơ sở đó đã tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục Nghị quyết:** Gồm 3 điều:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

2. Đối tượng áp dụng

**Điều 2. Mức hưởng phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng và trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân**

1. Đối với Thôn đội trưởng: Mức hưởng phụ cấp hàng tháng 745.000 đồng.

2. Đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khi có quyết định huy động, điều động làm nhiệm vụ hoặc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt: Mức trợ cấp ngày công lao động 119.200 đồng, trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm 59.600 đồng.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

*(cụ thể có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Tổng kinh phí 05 năm khoảng 209,5 tỷ đồng.

2. Kinh phí hàng năm khoảng 41,9 tỷ đồng.

- Kinh phí phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng khoảng 13,1 tỷ đồng;

- Kinh phí bảo đảm mức trợ cấp ngày công lao động cho dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế khoảng 28,8 tỷ đồng;

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TTHĐND tỉnh;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;- Lưu: VT, NC.  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phan Mạnh Hùng** |